

Tuần: 5
Tiết: 9

Ngày soạn: 18/09/2025

BÀI 4:

SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á (ASEAN) (2 Tiết)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Về kiến thức

- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về quá trình thành lập ASEAN.
- Trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN.
- Trình bày được quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10.
- Nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (1967 đến nay).

2. Về năng lực

* Năng lực chung:

- + Năng lực tự chủ và tự học: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập; tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.
- + Năng lực giao tiếp và hợp tác: hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.
- + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phát hiện được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

* Năng lực riêng:

- Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc nhận diện các loại hình tư liệu lịch sử (tư liệu chữ viết, hình ảnh,...), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN.

Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc trình bày được quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10.

Năng lực tự chủ và tự học thông qua việc nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN từ năm 1967 đến nay.

Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua việc biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về quá trình thành lập ASEAN.

3. Về phẩm chất

- Chăm chỉ và trách nhiệm thông qua việc thực hiện các công việc cá nhân và nhóm trong quá trình học tập.
- Ý thức đoàn kết, gắn bó, tôn trọng nền văn hoá, xã hội và các giá trị của các quốc gia trong khu vực cũng như tinh thần hữu nghị, hợp tác của ASEAN.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Ổn định

2. Bài cũ(Linh hoạt)

3. Bài mới.

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

Khởi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV mời HS tham gia trò chơi ô chữ

Câu 1: Quốc gia có hình dáng lãnh thổ hình chữ “S”? (7 ô chữ).

Câu 2: Quốc gia nào ở Đông Nam Á không giáp biển? (3 ô chữ).

Câu 3: Quốc gia nào ở Đông Nam Á thoát khỏi tình trạng thuộc địa trong CTTG2? (7 ô chữ).

Câu 4: Kua-la-lăm-pua là thủ đô của nước nào? (8 ô chữ).

Câu 5: Quốc gia nào trẻ nhất Đông Nam Á? (8 ô chữ).

Câu 6: Miến Điện đổi tên thành? (6 ô chữ).

Câu 7: Đất nước In-đô-nê-xi-a được mệnh danh là đất nước? (6 ô chữ).

Câu 8: Ma-ni-la là thủ đô của nước nào? (9 ô chữ).

Câu 9: Tên viết tắt của khối quân sự Đông Nam Á do Mỹ, Anh, Pháp thành lập? (5 ô chữ).

Câu 10: Tập đoàn Pôn Pốt Iêng Xa-ri thực hiện chế độ diệt chủng ở nước nào? (9 ô chữ).

KHOÁ: Đây là tên viết tắt tổ chức liên kết khu vực ở nước Đông Nam Á? (5 ô chữ).

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.

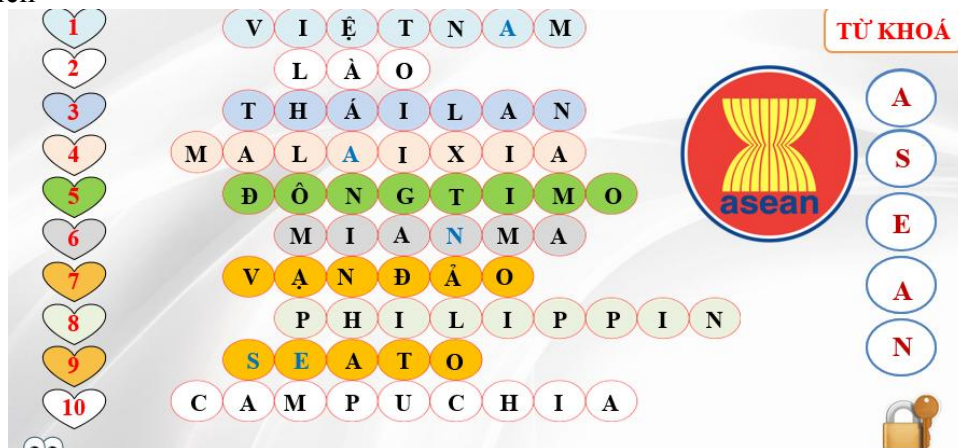
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Sản phẩm dự kiến



B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

Lá cờ của ASEAN ở hình bên được sử dụng chính thức từ ngày 31-5-1997, khi tổ chức này có 7 thành viên. Ở giữa cờ là biểu tượng bó lúa 10 nhánh, thể hiện ý tưởng về một tổ chức bao gồm đầy đủ các nước trong khu vực Đông Nam Á.

Ngày 30-4-1999, tại Hà Nội, ý tưởng đó đã thành hiện thực khi Cam-pu-chia gia nhập ASEAN – sự kiện gắn liền với vai trò vận động đặc biệt của Việt Nam. ASEAN trở thành mái nhà chung của 10 nước Đông Nam Á, đồng thời tiếp tục là một trong những tổ chức khu vực thành công nhất trên thế giới.

Vậy ASEAN được hình thành như thế nào? Mục đích thành lập của tổ chức này là gì? Quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1967 đến nay diễn ra qua những giai đoạn nào? Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.



Hình 1. Lá cờ của tổ chức ASEAN

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN

- Mục tiêu-** Trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN.
- Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
- Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức
- Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) Nhiệm vụ 1: Quá trình hình thành GV yêu cầu Lớp chia thành 4 nhóm hoàn thành nhiệm vụ sau về quá trình hình thành ASEAN theo công thức 5W+ 1H <i>What: Tên gọi tổ chức là gì?</i> <i>Where: Tổ chức thành lập tại đâu?</i> <i>When: Thành lập khi nào?</i> <i>Who: Những nước nào tham gia sáng lập?</i> <i>Why: Tại sao tổ chức được thành lập?</i> <i>How: Tổ chức hoạt động như thế nào?</i> Nhiệm vụ 2: Mục đích thành lập ASEAN GV yêu cầu Nhìn vào bảng, HS tìm những từ khoá nhằm nêu được mục đích thành lập của ASEAN.	1. <u>Quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN</u> a. Quá trình hình thành ASEAN ra đời trong bối cảnh thế giới và khu vực Đông Nam Á có nhiều chuyển biến quan trọng. - Sau chiến tranh thế giới thứ hai, xu hướng khu vực hóa trên thế giới bắt đầu xuất hiện và ngày càng trở nên phổ biến. - Ở Đông Nam Á các nước có nhu cầu

S	X	T	H	I	N	H	V	U	O	N	G	Q	K	G	J	F	D	S	A
T	H	U	O	Y	U	I	O	K	D	L	Q	A	A	S	D	G	H	J	A
H	Q	T	P	D	S	A	T	A	I	K	E	R	H	S	D	A	O	I	I
I	A	O	T	E	F	X	A	S	B	A	Q	Z	C	V	N	D	H	O	T
K	S	L	A	M	N	S	A	E	Y	I	U	I	Q	A	U	A	S	C	V
H	S	S	C	H	T	T	H	O	N	G	N	H	A	T	U	I	O	E	V
N	G	A	X	O	I	H	K	C	V	X	M	H	N	D	A	E	T	I	O

B2: Thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS trả lời

HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.

- Hình 4 trong SGK tr. 19 để thấy được các mục đích cơ bản của việc thành lập tổ chức ASEAN. GV có thể gợi ý cho HS về nội dung của các mục tiêu này là hướng tới xây dựng một khu vực hoà bình và hợp tác ở Đông Nam Á.

Mục Góc mở rộng trình bày các mục đích khác của việc thành lập tổ chức ASEAN: được trình bày trong Tuyên bố Băng Cốc (tháng 8-1967). GV có thể cho HS tìm hiểu các mục đích này và rút ra nhận xét đặc điểm của các mục đích này. Gợi ý: các mục đích này chủ yếu hướng tới kinh tế, kỹ thuật, khoa học, văn hoá, giáo dục và nâng cao hợp tác của ASEAN với các đối tác bên ngoài khu vực.

Mục Em có biết? kết hợp với Hình 5 trong SGK tr.20 để thấy được quá trình thực hiện, triển khai các mục đích này. GV nhấn mạnh các mục đích của ASEAN được triển khai thông qua các hội nghị, trên cơ sở đó, văn kiện, hiệp định, tuyên bố chung được đưa ra để các nước thành viên thực thi. GV gợi ý sự kiện ASEAN ra Tuyên bố về khu vực hoà bình, tự do và trung lập năm 1971 có liên quan đến việc Mỹ leo thang chiến tranh ở Việt Nam, đặc biệt là từ năm 1970, Mỹ mở rộng chiến tranh sang Cam-pu-chia và Lào. Điều này làm các nước ASEAN lo ngại nguy cơ chiến tranh lan rộng. Từ đó giúp HS lí giải tại sao các nước ASEAN lại lựa chọn “hoà bình, tự do và trung lập”

GV cung cấp 1 số hình ảnh tư liệu



B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Dự kiến sản phẩm

Nhiệm vụ 1

What: Tên gọi tổ chức là gì?

Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (tiếng Anh: Association of South East Asian Nations, ASEAN) là một tổ chức kinh tế, văn hóa

hợp tác với nhau để cùng phát triển kinh tế, xã hội.

- Các nước ĐNA mong muốn **thoát khỏi ảnh hưởng của các cường quốc** nhất là Mỹ.

- Ngày 8/8/1967, tại Băng Cốc hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập trên cơ sở tuyên bố ASEAN.

b. Mục đích thành lập của ASEAN

.(Phụ lục 1)

và xã hội của các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á

Where: Tổ chức thành lập tại đâu?

Băng Cốc (Thái Lan)

When: Thành lập khi nào?

Ngày 08 – 8 – 1967.

Who: Những nước nào tham gia sáng lập?

In-do-ne-xia, Xin-ga-po, Ma-lai-xia, Thái Lan, Phi-lip-pin

Why: Tại sao tổ chức được thành lập?

– Nhu cầu hợp tác khu vực và thế giới.

– Tránh sự can thiệp của các cường quốc từ bên ngoài.

– Thúc đẩy hợp tác, tương trợ lẫn nhau.

How: Tổ chức hoạt động như thế nào?

Thành lập trên cơ sở Tuyên bố ASEAN (còn gọi là Tuyên bố Băng Cốc).

Nhiệm vụ 2

S	X	T	H	I	N	H	V	U	O	N	G	Q	K	G	J	F	D	S	A
T	H	U	O	Y	U	I	O	K	D	L	Q	A	A	S	D	G	H	J	A
H	Q	T	P	D	S	A	T	A	I	K	E	R	H	S	D	A	O	I	I
I	A	O	T	E	F	X	A	S	B	A	Q	Z	C	V	N	D	H	O	T
K	S	L	A	M	N	S	A	E	Y	I	U	I	Q	A	U	A	S	C	V
H	S	S	C	H	T	T	H	O	N	G	N	H	A	T	U	I	O	E	V
N	G	A	X	O	I	H	K	C	V	X	M	H	N	D	A	E	T	I	O

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) **Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV mời HS tham gia trò chơi: Chiếc vòng đa sắc



Cách chơi:

GV đưa ra các câu hỏi trắc nghiệm, HS có nhiệm vụ trả lời, mỗi nhóm sẽ có 4 bảng màu tương ứng với các đáp án muốn chọn, khi chọn HS sẽ giơ bảng màu. mỗi câu trả lời đúng HS sẽ có điểm cộng

Câu 1. Bối cảnh quốc tế nào sau đây dẫn đến quá trình hình thành của tổ chức ASEAN?

- A. Các nước Đông Nam Á giành được độc lập thống nhất.
- B. Sự ra đời của tổ chức Hiệp ước Đông Nam Á (SEATO).
- C. Sự ra đời của tổ chức Hiệp ước Vác – sa -va.
- D. Sự phát triển của xu thế khu vực hoá trên thế giới.

Câu 2: Năm nước gia nhập ASEAN từ năm 1984 đến năm 1999 là

- A. Việt Nam, In-đô-nê-xi-a, Lào, Mi-an-ma, Cam-pu-chia.
- B. Bru-nây, Việt Nam, Lào, Mi-an-ma, Cam-pu-chia.
- C. Bru-nây, Phi-lip-pin, Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.
- D. Phi-líp-pin, Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Mi-an-ma.

Câu 3. Hãy chọn đáp án đúng để hoàn thiện đoạn tư liệu về tổ chức ASEAN: “Mục tiêu của ASEAN là phát triển ... (1) và... (2) thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực”.

- A. (1) kinh tế (2) văn hóa.
- B. (1) an ninh, (2) chính trị.
- C. (1) kinh tế, (2) chính trị.
- D. (1) kinh tế, (2) xã hội.

Câu 4. Nội dung nào sau đây không phải là mục đích thành lập của ASEAN?

- A. Thúc đẩy việc nghiên ở Đông Nam Á.
- B. Thúc đẩy hợp tác quân sự, tạo ra một liên minh quân sự trong khu vực.
- C. Thúc đẩy hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau về kinh tế, xã hội, văn hoá.
- D. Thúc đẩy hoà bình, ổn định và hợp tác khu vực.

Câu 5: Các quốc gia Đông Nam Á tham gia sáng lập ASEAN là

- A. Thái Lan, Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.
- B. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.
- C. Thái Lan, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.
- D. Thái Lan, Bru-nây, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.

Câu 6. Đọc đoạn tư liệu dưới đây, chọn đúng hoặc sai ở mỗi ý A, B, C, D.

“Thứ ba, để thực hiện các tôn chỉ và mục đích của ASEAN, sẽ thiết lập bộ máy dưới đây: a) Hội nghị

Hàng năm của các Ngoại trưởng sẽ được tiến hành trên cơ sở luân phiên và được gọi là Hội nghị cấp Bộ trưởng ASEAN...

Thứ tư, Hiệp hội này mở rộng cho tất cả các quốc gia ở khu vực Đông Nam Á tán thành tôn chỉ, nguyên tắc và mục đích nói trên tham gia”.

(Tuyên bố Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN (Tuyên bố Băng Cốc), ngày 8-8-1967)

- A. ASEAN mở rộng cho tất cả các nước trong và ngoài khu vực Đông Nam Á. S
- B. Hội nghị Ngoại trưởng là cơ chế quyền lực hàng đầu giải quyết các vấn đề của ASEAN. Đ
- C. Hội nghị Ngoại trưởng diễn ra không theo định kì. S
- D. Hiệp hội hoạt động trên cơ sở đồng thuận giữa các quốc gia. Đ

Giải chi tiết

a) Sai, ASEAN mở rộng cho tất cả các quốc gia ở khu vực Đông Nam Á, không bao gồm các nước ngoài khu vực Đông Nam Á.

b) Đúng, Hội nghị Ngoại trưởng là cơ chế quyền lực hàng đầu để giải quyết các vấn đề của ASEAN, được tiến hành hàng năm và luân phiên giữa các quốc gia thành viên.

c) Sai, Hội nghị Ngoại trưởng diễn ra hàng năm, theo định kỳ và luân phiên giữa các quốc gia thành viên.

d) Đúng, Hiệp hội hoạt động trên cơ sở đồng thuận giữa các quốc gia thành viên, tán thành tôn chỉ, nguyên tắc và mục đích của ASEAN.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến 1D, 2B, 3A, 4B, 5B. 6. S, Đ, S, Đ.

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) **Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) **Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) **Sản phẩm:** Bài làm của HS.

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Quan sát lá cờ ASEAN dưới đây kết hợp tìm kiếm thông tin trên internet hãy giải thích và nêu ý nghĩa của các biểu tượng được thể hiện trên lá cờ.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

PHỤ LỤC 1



b. Mục đích thành lập của ASEAN

Thúc đẩy

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội, phát triển văn hóa trong khu vực trên tinh thần bình đẳng, hợp tác

Hợp tác

Hợp tác, giúp đỡ có hiệu quả về kinh tế, khoa học, giáo dục, cải thiện giao thông, cải cách hành chính, khai thác thế mạnh của các nước thành viên

Hòa bình

Xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hội nhập, hòa bình, thịnh vượng trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế

Tiết: 10
Tuần 5

Ngày soạn: 20/09/2025

BÀI 4:

SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á (ASEAN) (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC (Tiết 1)

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên.

- KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

b) Nội dung:

GV: Giao nhiệm vụ cho HS

HS quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

GV mời HS tham gia trò chơi Nhìn vào hình lá cờ đoán tên quốc gia và thủ đô



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.
- Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

2. Quá trình phát triển của ASEAN

- a. Mục tiêu-** Trình bày được quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10.
- Nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (từ năm 1967 đến nay).
- b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
- c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức
- d. Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM										
B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV) Nhiệm vụ 1: Từ ASEAN 5 (1976) đến ASEAN (1999) GV yêu cầu HS hoạt động nhóm Đọc tư liệu và thông tin trong SGK để hoàn thành trục thời gian về hành trình phát triển từ ASEAN 5 (1967) đến ASEAN 10 (1999). Hình 6. Quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10 Nhiệm vụ 2: Ai nhanh Hơn GV mời HS tham gia trò chơi: Đoán tên nước bằng các gợi ý ĐÂY LÀ NƯỚC NÀO? ✓ Đây là một trong những nước có GDP thấp nhất thế giới. ✓ Sử dụng đồng đô la Mỹ là đơn vị tiền tệ chính thức. ✓ Từng là thuộc địa của Bồ Đào Nha. ✓ Thủ đô là Đì-li (Dili). Nhiệm vụ 3: Các giai đoạn phát triển chính của ASEAN GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi Đọc tư liệu và thông tin trong SGK để thiết kế sơ đồ tư duy về các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (1967 đến nay) Phiếu học tập <table border="1"> <thead> <tr> <th>Giai đoạn</th><th>Sự kiện</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Giai đoạn 1967 – 1976</td><td></td></tr> <tr> <td>Giai đoạn 1976 - 1999</td><td></td></tr> <tr> <td>Giai đoạn 1999 – 2015</td><td></td></tr> <tr> <td>Giai đoạn 2015 - nay</td><td></td></tr> </tbody> </table> B2: Thực hiện nhiệm vụ GV hướng dẫn HS trả lời HS: Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.	Giai đoạn	Sự kiện	Giai đoạn 1967 – 1976		Giai đoạn 1976 - 1999		Giai đoạn 1999 – 2015		Giai đoạn 2015 - nay		2. <u>Quá trình phát triển của ASEAN</u> a. Từ ASEAN 5 (1976) đến ASEAN (1999) Từ khi thành lập, ASEAN có 5 thành viên (1967) đến năm 1999 phát triển lên 10 thành viên. b. Các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (trình bày sơ đồ) - 1967-1976: Thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động. Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN là cơ chế hoạch định chính sách cao nhất. - 1976-1999: Thiết lập quan hệ chính trị ổn định trong khu vực, mở rộng thành viên và từng bước nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế - 1999-2015: Hoàn thiện cơ cấu tổ
Giai đoạn	Sự kiện										
Giai đoạn 1967 – 1976											
Giai đoạn 1976 - 1999											
Giai đoạn 1999 – 2015											
Giai đoạn 2015 - nay											

GV cung cấp 1 số hình ảnh tư liệu



Năm 1976, ASEAN ký Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) và thông qua Tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN (Tuyên bố Bali). Được ký nhân dịp Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ nhất, TAC đặt nền móng cho việc xây dựng chuẩn mực ứng xử giữa các quốc gia ở khu vực nhằm thúc đẩy nền hòa bình, sự thân thiện và hợp tác giữa các bên tham gia. Tuyên bố Bali khẳng định các nỗ lực thúc đẩy hòa bình, tiến bộ và phồn vinh của các nước thành viên và cam kết mở rộng hợp tác ASEAN trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa-xã hội và chính trị.



Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) tạo cơ sở cho sự phát triển và hợp tác kinh tế giữa các thành viên, từng bước mở rộng quan hệ hợp tác, đối thoại với các đối tác bên ngoài; mở rộng ASEAN 5 thành ASEAN 10.



ASEAN chủ động mở rộng quan hệ hợp tác với các chủ thể bên ngoài, tiếp tục phát huy vị thế trung tâm tại các diễn đàn hợp tác trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương nhằm đảm bảo hoà bình và phát triển.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động.

GV yêu cầu HS trả lời.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Dự kiến sản phẩm

Nhiệm vụ 1

chức, tăng cường hợp tác nội khối và hợp tác quốc tế, từng bước chuẩn bị cho sự ra đời của Cộng đồng ASEAN. Năm 2007, Hiến chương ASEAN được thông qua.

- 2015 đến nay: Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển với ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị – An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hoá - Xã hội. ASEAN tăng cường hợp tác và kết nối khu vực, đồng thời không ngừng nâng cao vị thế trong khu vực và trên thế giới.

Nhiệm vụ 2

Năm 1999, Ti-mo Lét-xtê giành được độc lập (tách ra khỏi In-đô-nê-xi-a), sau cuộc trưng cầu dân ý do Liên hợp quốc bảo trợ và trở thành quốc gia thứ 11 của khu vực Đông Nam Á (năm 2002). Năm 2011, Ti-mo Lét-xtê nộp đơn xin gia nhập ASEAN. Ngày 11 – 11 – 2022, tại Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 40, các nhà lãnh đạo của các nước ASEAN đã thống nhất về nguyên tắc kết nạp Ti-mo Lét-xtê là thành viên thứ 11 của ASEAN.

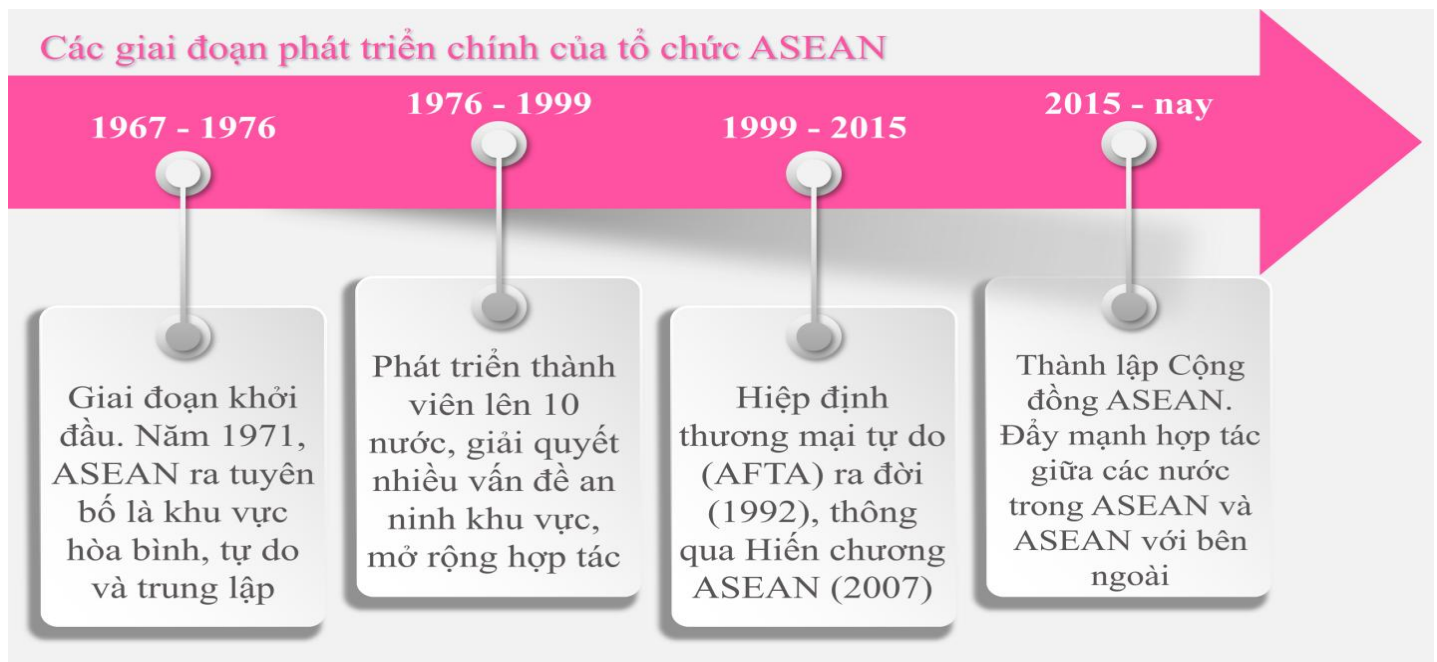
**Nhiệm vụ 3**

Giai đoạn	Sự kiện
Giai đoạn 1967 – 1976	Thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động. Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN là cơ chế hoạch định chính sách cao nhất.
Giai đoạn 1976 - 1999	Thiết lập quan hệ chính trị ổn định trong khu vực, mở rộng thành viên và từng bước nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế
Giai đoạn 1999 – 2015:	Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác nội khối và hợp tác quốc tế, từng bước chuẩn bị cho sự ra đời của Cộng đồng ASEAN. Năm 2007, Hiến chương ASEAN được thông qua.
Giai đoạn 2015 - nay	Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển với ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị – An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hoá - Xã hội. ASEAN tăng cường hợp tác và kết nối khu vực, đồng thời không ngừng nâng cao vị thế trong khu vực và trên thế giới.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

Các giai đoạn phát triển chính của tổ chức ASEAN



HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a) **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

b) **Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

d) **Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV mời HS tham gia trò chơi: Chiếc vòng đa sắc



Cách chơi:

GV đưa ra các câu hỏi trắc nghiệm, HS có nhiệm vụ trả lời, mỗi câu trả lời đúng HS sẽ nhận được phần quà trong hộp tương ứng.

Câu 1: Việt Nam gia nhập ASEAN vào năm nào?

Câu 2: Nước nào gia nhập ASEAN muộn nhất?

Câu 3: Tuyên bố nào của ASEAN góp phần phát triển hệ thống tổ chức và cơ chế hoạt động.

Câu 4: ASEAN thông qua lộ trình xây dựng cộng đồng ASEAN với 3 trụ cột nào?

Câu 5: Thành viên thứ 6 gia nhập ASEAN là nước nào?

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

Câu 1: 1995 (Bạn được tặng 1 tràng vỗ tay)

Câu 2: Ti-mo Lét-xtê (Bạn được tặng 1 cái bắt tay của bạn kế bên)

Câu 3. Tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN I (Tuyên bố Bali) Bạn được tặng 1 lời chúc từ 1 người bạn mà bạn chọn

Câu 4. Cộng đồng chính trị - an ninh, cộng đồng kinh tế, Cộng đồng văn hóa - xã hội (Bạn được thêm 1 lượt)

Câu 5. Bru-nây (Bạn được chỉ định 1 bạn trả lời câu hỏi tiếp theo)

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Bài làm của HS.

d) Tổ chức thực hiện

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập)

Bài tập:

Thiết kế một infographic hoặc một video những hình ảnh tư liệu về quá trình hình thành và phát triển của ASEAN từ năm 1967 đến nay để giới thiệu với thầy cô và các bạn trong lớp

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.
